

MỤC TIÊU - NỘI DUNG - GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: BÉ NGOAN BÉ KHỎE

tt	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
							Đồ dùng thân quen	Bé vui khỏe	Bé ngoan	Bé xinh xắn	
							Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT					#	#	#	#	#	#
2	A. Phát triển vận động					#	#	#	#	#	#
3	1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp					#	#	#	#	#	#
5	Trẻ thực hiện đúng và thuần thục các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh	KQMD	Trẻ thực hiện kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục và bài tập phát triển chung trong giờ hoạt động PTTC.	Bài 2: Tay em - ĐT1: Tay thơm. - ĐT2: Giấu tay. - ĐT3: Đồng hồ quả lắc. - ĐT4: Hái hoa	Lớp	Sân chơi	TDS	TDS	TDS	TDS	
12	2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chất trong vận động					#	#	#	#	#	#
13	* Vận động: Tập bò, trườn					#	#	#	#	#	#
16	Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể khả năng định hướng , sự khéo léo khi bò trong đường hẹp	NDCT	Phối hợp tay, chân, cơ thể khả năng định hướng , sự khéo léo khi bò trong đường hẹp	CTCCĐ: Bò trong đường hẹp	Lớp	Lớp học				CTCCĐ	
21	* Vận động: Tập đi, chạy					#	#	#	#	#	#

tt	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
							Đồ dùng thân quen	Bé vui khỏe	Bé ngoan	Bé xinh xắn	
							Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
27	Trẻ biết đi vào lòng đường và đi hết đường hẹp.	NDCT	Đi vào lòng đường và đi hết đường hẹp.	TC: Đi trong đường hẹp lên dán trang phục	Lớp	Sân chơi	CTNT				
41	* Vận động: Tập nhún bật				#	#	#	#	#	#	#
42	Trẻ mạnh dạn, tự tin, dứt khoát và biết cách nhún bật tại chỗ	NDCT	Dùng sức mạnh của chân để nhún bật tại chỗ	CTCCĐ: Bật tại chỗ	Lớp	Lớp học		CTCCĐ			
47	* Vận động: Tung, ném, bắt				#	#	#	#	#	#	
57	3. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt				#	#	#	#	#	#	#
62	Trẻ biết xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, rót, khuấy, đảo, nhào, vò, xé, khi thực hiện hoạt động	NDCT	Xoa tay	Trò chơi: Đếm các ngón tay	Lớp	Lớp học	CTTYTBC				

tt	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
							Đồ dùng thân quen	Bé vui khỏe	Bé ngoan	Bé xinh xắn	
							Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
63	Trẻ biết xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, rót, khuấy, đảo, nhào, vò, xé, khi thực hiện hoạt động	NDCT	Chạm các đầu ngón tay với nhau	Trò chơi: Chơi với các ngón tay	Lớp	Lớp học				CTTYTBC	
71	Trẻ biết cầm búa đóng búa 3 bi	NDCT	Búa 3 bi	Trò chơi: Búa 3 bi	Lớp	Lớp học	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	
76	Trẻ biết cầm búa đóng cọc bàn gỗ	NDCT	Đóng cọc bàn gỗ	Trò chơi: Đóng cọc bàn gỗ	Lớp	Lớp học	CTTYTBS	CTTYTBS		CTTYTBS	
83	Trẻ biết cấp các vật bằng tay	NDCT	Nhón nhặt đồ vật	Trò chơi: Cấp hạt bỏ giỏ	Lớp	Lớp học	CTTYTBS	CTTYTBS		CTTYTBS	
84	Trẻ biết cấp các vật bằng tay	NDCT	Nhón nhặt đồ vật	Trò chơi: Cấp quả bông màu sắc	Lớp	Lớp học		CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	
88	Biết nhặt được các vật bằng bàn tay, ngón tay	NDCT	Nhón nhặt đồ vật	Trò chơi: Nhặt đồ vật	Lớp	Lớp học	CTTYTBS	CTTYTBS		CTTYTBS	

tt	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
							Đồ dùng thân quen	Bé vui khỏe	Bé ngoan	Bé xinh xắn	
							Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
90	Trẻ biết tìm bóng các đồ vật	NDCT	Nhón nhặt đồ vật	Trò chơi tìm bóng trang phục của của bé	Lớp	Lớp học	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	
98	Trẻ biết phối hợp cử động bàn tay ngón tay phối hợp tay mắt trong các hoạt động xâu	NDCT	Trẻ phối hợp cử động bàn tay ngón tay phối hợp tay mắt trong các hoạt động luồn,cài, và cởi cúc buộc dây	Trò chơi: Xâu vòng	Lớp	Lớp học	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	
98	Trẻ biết phối hợp cử động bàn tay ngón tay phối hợp tay mắt trong các hoạt động xâu	NDCT	Trẻ phối hợp cử động bàn tay ngón tay phối hợp tay mắt trong các hoạt động luồn,cài, và cởi cúc buộc dây	Tiết học: VĐT: Xâu vòng tặng bạn	Lớp	Lớp học			CTCCĐ		
101	Trẻ biết phối hợp cử động bàn tay ngón tay phối hợp tay mắt trong các hoạt động luồn dây	NDCT	Trẻ phối hợp cử động bàn tay ngón tay phối hợp tay mắt trong các hoạt động luồn,cài, và cởi cúc buộc dây	Trò chơi: Luồn dây đồ chơi lớp bé	Lớp	Lớp học	CTTYTBS	CTTYTBS			

tt	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
							Đồ dùng thân quen	Bé vui khỏe	Bé ngoan	Bé xinh xắn	
							Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
102	Trẻ biết phối hợp cử động bàn tay ngón tay phối hợp tay mắt trong các hoạt động luồn dây	NDCT	Trẻ phối hợp cử động bàn tay ngón tay phối hợp tay mắt trong các hoạt động luồn, cài, và cởi cúc buộc dây	Trò chơi luồn dây trang phục của bé	Lớp	Lớp học	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	
110	Trẻ biết phối hợp cử động bàn tay ngón tay phối hợp tay mắt trong các hoạt động cài, và cởi cúc, xoáy lắp cổ chai	NDCT	Phối hợp cử động bàn tay , mắt trong các hoạt động cài cởi cúc, kéo khóa, cài khuy, xoáy lắp cổ chai	Trò chơi: Cài cởi cúc, kéo khóa, cài khuy, xoáy lắp cổ chai	Lớp	Lớp học	CTTYTBS	CTTYTBS		CTTYTBS	
116	Trẻ biết phối hợp cử động bàn tay ngón tay phối hợp tay mắt trong các hoạt động cài, và cởi cúc, xoáy lắp cổ chai	NDCT	Phối hợp cử động bàn tay , mắt trong các hoạt động cài cởi cúc, kéo khóa, cài khuy, xoáy lắp cổ chai	VDT: Bé cài cúc	Lớp	Lớp học	CTCCĐ				

tt	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
							Đồ dùng thân quen	Bé vui khỏe	Bé ngoan	Bé xinh xắn	
							Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
118	Trẻ biết phối hợp cử động bàn tay ngón tay phối hợp tay mắt trong các hoạt động xâu, luồn, cài, và cời cúc, buộc dây	NDCT	Buộc dây	Trò chơi buộc dây giấy	Lớp	Lớp học	CTTYTBS		CTTYTBS		
118	Trẻ biết phối hợp cử động bàn tay ngón tay phối hợp tay mắt trong các hoạt động xâu, luồn, cài, và cời cúc, buộc dây	NDCT	Buộc dây	CTCCĐ: VĐT Bé buộc dây kéo xe chờ đồ	Lớp	Lớp học	CTTYTBS		CTTYTBS		
121	Trẻ lắp ghép được 2 miếng ghép thành hình hoàn chỉnh.	NDCT	Chắp ghép hình từ 2 miếng ghép	Trò chơi: Chắp ghép hình trang phục của bé	Lớp	Lớp học	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	
129	Trẻ biết xếp chồng, xếp cạnh 6 - 8 khối	NDCT	Xếp chồng, xếp cạnh 6 - 8 khối	TC: Xếp vườn cây	Lớp	Lớp học	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	

tt	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
							Đồ dùng thân quen	Bé vui khỏe	Bé ngoan	Bé xinh xắn	
							Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
141	Trẻ biết vận động cổ tay bàn tay, ngón tay để cầm bút di màu, tô, vẽ nguệch ngoạc theo ý thích nguệch ngoạc theo ý thích	NDCT	Vận động cổ tay bàn tay, ngón tay để cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc theo ý thích nguệch ngoạc theo ý thích	Trò chơi: Di màu đồ dùng của bé	Lớp	Lớp học	CTTYTBS	CTTYTBS			
149	Trẻ biết cầm sách đúng chiều, lật mở từng trang sách	NDCT	Cầm sách đúng chiều, lật mở từng trang sách	Xem sách về chủ đề bé khỏe bé ngoan	Lớp	Lớp học	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	
160	Trẻ biết chơi được một số trò chơi dân gian,	ĐP	Trẻ chơi được một số trò chơi dân gian	TC: Dung dăng dung dề	Lớp	Sân trường	CTNT				
165	Trẻ biết chơi được một số trò chơi vận động	ĐP	Trẻ chơi được một số trò chơi vận động	TC: Ai đi nhẹ hơn	Lớp	Sân trường				CTNT	
166	Trẻ biết chơi được một số trò chơi vận động	ĐP	Trẻ chơi được một số trò chơi vận động	TC: Ai đuổi bắt	Lớp	Sân trường	CTNT	CTNT			

tt	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
							Đồ dùng thân quen	Bé vui khỏe	Bé ngoan	Bé xinh xắn	
							Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
168	Trẻ biết chơi được một số trò chơi vận động	ĐP	Trẻ chơi được một số trò chơi vận động	Trò chơi: Con muỗi	Lớp	Sân trường				CTNT	
185	B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				#	#	#	#	#	#	#
186	1. Có một số nề nếp, thói quen trong sinh hoạt				#	#	#	#	#	#	#
187	Thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau.	KQMĐ	Làm quen với chế độ ăn cơm nhà trẻ	Làm quen với chế độ ăn cơm ở nhà trẻ	Lớp	Lớp học	VS_ĂN	VS_ĂN	VS_ĂN	VS_ĂN	
191	Trẻ có một số thói quen tốt trong sinh hoạt ăn thức ăn chín, uống sôi, rửa tay lau miệng trước khi ăn và sau khi vệ sinh	KQMĐ	Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt	Ăn chín, uống chín	Lớp	Lớp học	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
196	Trẻ ngủ đủ thời gian với độ tuổi.	KQMĐ	Trẻ có thói quen ngủ một giấc trưa cho trẻ	Trẻ có thói quen ngủ một giấc trưa cho trẻ	Lớp	Lớp học	VS_ĂN	VS_ĂN	VS_ĂN	VS_ĂN	
197	2. Thực hiện một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe				#	#	#	#	#	#	#

tt	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
							Đồ dùng thân quen	Bé vui khỏe	Bé ngoan	Bé xinh xắn	
							Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
199	Trẻ có nề nếp, thói quen trong ăn uống	NDCT	Cầm thìa bằng tay phải, xúc cơm ăn, không làm rơi vãi thức ăn	Tập cho trẻ cầm thìa bằng tay phải	Lớp	Lớp học	VS_ĂN	VS_ĂN	VS_ĂN	VS_ĂN	
203	Trẻ có nề nếp, thói quen trong ăn uống	NDCT	Rèn thói quen ngủ một giấc trưa	Tập cho trẻ biết đi vào chỗ ngủ	Lớp	Lớp học	VS_ĂN	VS_ĂN	VS_ĂN	VS_ĂN	
206	Trẻ có nề nếp, thói quen trong ăn uống	NDCT	Trẻ được ăn chín, uống chín, rửa tay trước khi ăn, lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn, vứt rác, đi vệ sinh đúng nơi quy định	Tập cho trẻ rửa tay trước khi ăn	Lớp	Lớp học	VS_ĂN	VS_ĂN	VS_ĂN	VS_ĂN	
207	Trẻ có nề nếp, thói quen trong ăn uống	NDCT	Trẻ được ăn chín, uống chín, rửa tay trước khi ăn, lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn, vứt rác, đi vệ sinh đúng nơi quy định	Tập cho trẻ lau miệng, uốc nước sau khi ăn	Lớp	Lớp học	VS_ĂN	VS_ĂN	VS_ĂN	VS_ĂN	

tt	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
							Đồ dùng thân quen	Bé vui khỏe	Bé ngoan	Bé xinh xắn	
							Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
220	Trẻ chấp nhận đội mũ khi ra nắng, đi dày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh	KQMD	Chấp nhận đội mũ khi ra nắng, đi dày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh	Tập cho trẻ đi dép	Lớp	Lớp học	CTTYTBC	CTTYTBC	CTTYTBC	CTTYTBC	
222	Trẻ chấp nhận đội mũ khi ra nắng, đi dày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh	KQMD	Chấp nhận đội mũ khi ra nắng, đi dày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh	Tập cho trẻ biết đi giày và tháo giày	Lớp	Lớp học	CTTYTBC	CTTYTBC	CTTYTBC	CTTYTBC	
224	Trẻ chấp nhận đội mũ khi ra nắng, đi dày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh	KQMD	Chấp nhận đội mũ khi ra nắng, đi dày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh	Dạy trẻ biết cách gấp quần áo.	Lớp	Lớp học	CTTYTBC				
230	Biết làm một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt	KQMD	Tập làm một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt	Bước đầu cho trẻ làm quen với thao tác rửa tay	Lớp	Lớp học	CTTYTBC	CTTYTBC	CTTYTBC	CTTYTBC	
232	3. Chăm sóc sức khỏe dinh dưỡng, phòng tránh tai nạn thương tích				#	#	#	#	#	#	

tt	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
							Đồ dùng thân quen	Bé vui khỏe	Bé ngoan	Bé xinh xắn	
							Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
234	Trẻ được chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng theo khoa học	NDCT	Trẻ được chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng theo khoa học	Trẻ xem vì deo một số món ăn chống suy dinh dưỡng	Lớp	Lớp học		CTTYTBC	CTTYTBC	CTTYTBC	
240	4. Nhận biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh				#	#	#	#	#	#	
242	Cho trẻ nhận biết và phòng tránh một số nơi nguy hiểm với bản thân(Nước nóng, bếp...)	NDCT	Tập cho trẻ nhận biết tránh những vật dụng nơi nguy hiểm với bản thân (nước nóng, bếp....)	Cho trẻ xem tranh, ảnh nhận biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm.	Lớp	Lớp học	CTTYTBC	CTTYTBC	CTTYTBC		
252	II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC				#	#	#	#	#	#	#
253	A. Khám phá khoa học				#	#	#	#	#	#	#
254	1. Luyện tập và phối hợp các giác quan: Thị giác, khứu giác, thính giác, xúc giác, vị giác.				#	#	#	#	#	#	#
255	Trẻ có khả năng tìm được đồ vừa cất giấu qua nghe âm thanh	KQMD	Tìm đồ vật vừa mới cất giấu.	Trò chơi: Cái gì biết mất	Lớp	Lớp học	CTTYTBC			CTTYTBC	

tt	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
							Đồ dùng thân quen	Bé vui khỏe	Bé ngoan	Bé xinh xắn	
							Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
263	Trẻ có khả năng sờ nắn để nhận biết đặc điểm của đối tượng	KQMD	Trẻ có khả năng sờ nắn nhận biết đặc điểm của đối tượng	TC: Chiếc túi kỳ diệu	Lớp	Lớp học	CTTYTBC	CTTYTBC			
269	2. Nhận biết				#	#	#	#	#	#	#
270	* Một số bộ phận của cơ thể con người				#	#	#	#	#	#	#
271	Nói được tên và chức năng của một số bộ phận cơ thể khi được hỏi	KQMD	Tên, chức năng chính một số bộ phận của cơ thể: Mắt, mũi, miệng, tai, tay, chân.	CTCCĐ: NB khuôn mặt của bé	Lớp	Lớp học				CTCCĐ	
	Nói được tên và chức năng của một số bộ phận cơ thể khi được hỏi	KQMD	Tên, chức năng chính một số bộ phận của cơ thể: Mắt, mũi, miệng, tai, tay, chân.	NB đôi bàn tay	Lớp	Lớp học				CTTYTBC	
272	Nói được tên và chức năng của một số bộ phận cơ thể khi được hỏi	KQMD	Tên, chức năng chính một số bộ phận của cơ thể: Mắt, mũi, miệng, tai, tay, chân.	NB đôi bàn chân	Lớp	Lớp học			CTTYTBC		
274	* Một số đồ dùng, đồ chơi				#	#	#	#	#	#	#

tt	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
							Đồ dùng thân quen	Bé vui khỏe	Bé ngoan	Bé xinh xắn	
							Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
276	Quan sát để biết được một vài đặc điểm nổi bật, vị trí của một số khu vực, đồ chơi ngoài trời của trường, lớp	ĐP	Quan sát để biết được một vài đặc điểm nổi bật, vị trí của một số khu vực, đồ chơi ngoài trời của trường, lớp	QS: Gian hàng trang phục vùng miền	Lớp	Sân chơi	CTNT				
287	Quan sát để biết được một vài đặc điểm nổi bật, vị trí của một số khu vực, đồ chơi ngoài trời của trường, lớp	ĐP	Quan sát để biết được một vài đặc điểm nổi bật, vị trí của một số khu vực, đồ chơi ngoài trời của trường, lớp	QS: Sân bóng	Lớp	Sân chơi	CTNT				
288	Quan sát để biết được một vài đặc điểm nổi bật, vị trí của một số khu vực, đồ chơi ngoài trời của trường, lớp	ĐP	Quan sát để biết được một vài đặc điểm nổi bật, vị trí của một số khu vực, đồ chơi ngoài trời của trường, lớp	QS: Núi đá	Lớp	Sân chơi	CTNT				

tt	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
							Đồ dùng thân quen	Bé vui khỏe	Bé ngoan	Bé xinh xắn	
							Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
291	Trẻ nhận biết tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng một số đồ dùng đồ chơi quen thuộc	NDCT	Nhận biết gọi tên, tìm đúng hình đồ dùng, đồ chơi, con vật, rau củ, quả, ptgt...	So hình: Đồ dùng của bé	Lớp	Lớp học	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	
300	Trẻ nhận biết tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng một số đồ dùng đồ chơi quen thuộc	NDCT	Nhận biết gọi tên, tìm đúng hình đồ dùng, đồ chơi, con vật, rau củ, quả, ptgt...	CTCCĐ: NBTN đôi dép	Lớp	Lớp học	CTCCĐ				
338	* Một số màu cơ bản				#	#	#	#	#	#	
340	Trẻ chỉ, nói tên, cất đồ dùng đồ chơi, màu đỏ, màu vàng, màu xanh theo yêu cầu	KQMĐ	Chỉ, nói tên, cất đồ dùng đồ chơi, màu đỏ, màu vàng, màu xanh theo yêu cầu	Nhận biết màu xanh	Lớp	Lớp học	CTTYTBC				

tt	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
							Đồ dùng thân quen	Bé vui khỏe	Bé ngoan	Bé xinh xắn	
							Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
340	Trẻ chỉ, nói tên, cất đồ dùng đồ chơi, màu đỏ, màu vàng, màu xanh theo yêu cầu	KQMD	Chỉ, nói tên, cất đồ dùng đồ chơi, màu đỏ, màu vàng, màu xanh theo yêu cầu	Nhận biết màu xanh màu đỏ	Lớp	Lớp học			CTCCĐ		
354	* Vị trí trong không gian so với bản thân trẻ				#	#	#	#	#	#	
355	Xác định được vị trí của đồ vật trong không gian.(phía trước-phía sau, phía trên - phía dưới,) so với bản thân trẻ.	NDCT	Nhận biết được một số vị trí trong không gian: Trên - dưới, trước - sau so với bản thân trẻ	CTCCĐ: NB phía trên - phía dưới so với bản thân trẻ	Lớp	Lớp học	CTCCĐ				
357	* Bản thân, người gần gũi				#	#	#	#	#	#	
358	Nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi	KQMD	Tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi	Trò chuyện về tên tuổi, sở thích của bé	Lớp	Lớp học	ĐTT			ĐTT	
253	Nhận biết một số cảm xúc vui, buồn				#	#	#			#	#

tt	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
							Đồ dùng thân quen	Bé vui khỏe	Bé ngoan	Bé xinh xắn	
							Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
	Trẻ nhận biết và phân biệt được 2 trạng thái cảm xúc cơ bản: vui – buồn qua hình ảnh, nét mặt, tình huống.	KQMD	Biết thể hiện cảm xúc phù hợp (cười khi vui, khóc/nhăn mặt khi buồn); rèn kỹ năng quan sát, so sánh.	Tiết học NBPB: Cảm xúc bé vui, bé buồn	Lớp	Lớp học		CTCCĐ			
364	III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ				#	#	#	#	#	#	
365	A. Nghe hiểu lời nói				#	#	#	#	#	#	
373	Trẻ biết lắng nghe và trả lời các câu hỏi đơn giản như: "Cái gì?", "Làm gì?", "Ở đâu?", "Như thế nào?"	KQMD	Trả lời các câu hỏi : " Ai đây?; Cái gì đây?... Làm gì? ...thế nào?..."	Trò chuyện về bạn trai, bạn gái	Lớp	Lớp học	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
390	Trẻ biết lắng nghe và trả lời các câu hỏi đơn giản như: "Cái gì?", "Làm gì?", "Ở đâu?", "Như thế nào?"	KQMD	Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè: Chủ đề : Bé ngoan	Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè: Chủ đề : Bé ngoan	Lớp	Lớp học	CTTYTBC	CTTYTBC	CTTYTBC	CTTYTBC	

tt	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
							Đồ dùng thân quen	Bé vui khỏe	Bé ngoan	Bé xinh xắn	
							Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
397	Trẻ biết lắng nghe và trả lời các câu hỏi đơn giản như: "Cái gì?", "Làm gì?", "Ở đâu?", "Như thế nào?"	KQMD	Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè: Giờ ăn	Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè: Giờ ăn	Lớp	Lớp học	CTTYTBC	CTTYTBC	CTTYTBC	CTTYTBC	
399	Trẻ hiểu nội dung truyện đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện và hành động của các nhân vật.	NDCT	Hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật trong truyện chủ đề: Bé ngoan	CTCCĐ: Kể chuyện" Vệ sinh buổi sáng"	Lớp	Lớp học		CTCCĐ			
400	Trẻ hiểu nội dung truyện đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện và hành động của các nhân vật.	NDCT		CTCCĐ: Kể chuyện" Thỏ ngoan"	Lớp	Lớp học			CTCCĐ		
413	B. Nói				#	#	#	#	#	#	#

tt	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
							Đồ dùng thân quen	Bé vui khỏe	Bé ngoan	Bé xinh xắn	
							Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
415	Trẻ sử dụng các từ chỉ đồ vật, con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp	KQMD	Sử dụng các từ chỉ đồ vật, con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp	Trong các hoạt động chơi tập buổi chiều	Lớp	Lớp học	CTTYTBC			CTTYTBC	
423	Trẻ biết đọc thuộc thơ, ca dao, đồng dao dưới sự giúp đỡ của cô giáo	KQMD	Đọc thuộc thơ, ca dao, đồng dao dưới sự giúp đỡ của cô giáo	CTCCĐ: Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ "Bé xinh xắn"	Lớp	Lớp học				CTCCĐ	
424	Trẻ biết đọc thuộc thơ, ca dao, đồng dao dưới sự giúp đỡ của cô giáo	KQMD	Đọc thuộc thơ, ca dao, đồng dao dưới sự giúp đỡ của cô giáo	CTCCĐ: Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ "Đi dép"	Lớp	Lớp học	CTCCĐ				
442	Sử dụng các từ chỉ lễ phép khi nói chuyện với người lớn	KQMD	Sử dụng các từ chỉ lễ phép khi nói chuyện với người lớn	Giáo dục trẻ nói to, đủ nghe và lễ phép.	Lớp	Lớp học	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	

tt	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
							Đồ dùng thân quen	Bé vui khỏe	Bé ngoan	Bé xinh xắn	
							Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
446	Biết kể chuyện theo tranh đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn	TLHD	Kể chuyện theo tranh đơn giản	Kể chuyện theo tranh đơn giản về đồ dùng của bé	Lớp	Lớp học	CTTYTBC			CTTYTBC	
453	C. Làm quen với sách				#	#	#	#	#	#	#
455	Trẻ lắng nghe khi người lớn đọc sách	NDCT	Lắng nghe khi người lớn đọc sách	Nghe cô kể chuyện đọc thơ về chủ đề: Bé khỏe bé ngoan	Lớp	Lớp học	CTTYTBC	CTTYTBC	CTTYTBC	CTTYTBC	
463	Trẻ biết xem tranh và gọi tên các nhân vật gần gũi trong tranh	NDCT	Xem tranh và gọi tên các nhân vật gần gũi trong tranh	Xem tranh về cơ thể bé, đồ dùng của bé	Lớp	Lớp học	CTTYTBS	CTTYTBS		CTTYTBS	
470	IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ				#	#	#	#	#	#	
471	A. Phát triển tình cảm				#	#	#	#	#	#	
472	1. Ý thức về bản thân				#	#	#	#	#	#	
474	Nói được một vài thông tin về mình(tên, tuổi....)	KQMD	Nhận biết tên gọi, một số đặc điểm bên ngoài bản thân.	TC: Giới thiệu đặc điểm giới tính bản thân.	Lớp	Lớp học	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	

tt	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
							Đồ dùng thân quen	Bé vui khỏe	Bé ngoan	Bé xinh xắn	
							Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
477	Trẻ nhận biết được một số đồ dùng đồ chơi yêu thích của mình	KQMD	Một số đồ dùng đồ chơi yêu thích của mình	TC: Nhận biết một số đồ dùng đồ chơi yêu thích của bản thân	Lớp	Lớp học	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	
485	Trẻ thực hiện được một số yêu cầu đơn giản của cô, của người lớn	KQMD	Thực hiện được một số yêu cầu đơn giản của cô, của người lớn	Dạy trẻ biết về chỗ ngồi, nhặt đồ chơi, cất đồ chơi đúng nơi quy định	Lớp	Lớp học	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	
489	2. Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc					#	#	#	#	#	
490	Trẻ nhận biết và thể hiện được một số trạng thái cảm xúc: vui buồn, tức giận	TLHD	Thể hiện một số trạng thái cảm xúc: vui buồn, tức giận	TC: Khuôn mặt cảm xúc vui vẻ	Lớp	Lớp học		CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	
492	Trẻ nhận biết và thể hiện được một số trạng thái cảm xúc: vui buồn, tức giận	TLHD	Thể hiện một số trạng thái cảm xúc: vui buồn, tức giận	TC: Khuôn mặt cảm xúc buồn	Lớp	Lớp học					

tt	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
							Đồ dùng thân quen	Bé vui khỏe	Bé ngoan	Bé xinh xắn	
							Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
493	Trẻ nhận biết và thể hiện được một số trạng thái cảm xúc: vui buồn, tức giận	TLHD	Thể hiện một số trạng thái cảm xúc: vui buồn, tức giận	TC: Trẻ thể hiện cảm xúc trên khuôn mặt phù hợp tình huống	Lớp	Lớp học					
493	Trẻ nhận biết và thể hiện được một số trạng thái cảm xúc: vui buồn, tức giận	SEL	Thể hiện một số trạng thái cảm xúc: vui buồn, tức giận	Tiết học: Bé yêu khuôn mặt của mình	Lớp	Lớp học				CTCCĐ	
500	B. Phát triển kỹ năng xã hội				#	#	#	#	#	#	
501	1. Mối quan hệ tích cực với con người và sự vật gần gũi				#	#	#	#	#	#	
502	Trẻ biết chào hỏi, tạm biệt, cảm ơn, ạ, vâng ạ	KQMĐ	Dạy trẻ giao tiếp với những người xung quanh.	CTCCĐ: Lời chào dễ thương	Lớp	Lớp học			CTCCĐ		
507	2. Hành vi văn hóa giao tiếp đơn giản				#	#	#	#	#	#	

tt	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
							Đồ dùng thân quen	Bé vui khỏe	Bé ngoan	Bé xinh xắn	
							Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
510	Trẻ thực hiện được một số hành vi văn hóa giao tiếp đơn giản	KQMD	Thực hành một số hành vi văn hóa giao tiếp đơn giản: chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ "ạ, vâng" chơi cạnh bạn không cầu bạn	Cô hướng dẫn trẻ chào khi gặp các bạn	Lớp	Lớp học	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
515	Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ(trò chơi bé em, quấy bột, cho em ăn, nghe điện thoại.	NDCT	Trẻ thực hiện một số hành vi xã hội đơn giản	- TC: Bé em	Lớp	lớp học	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	
516	Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ(trò chơi bé em, quấy bột, cho em ăn, nghe điện thoại.	NDCT	Trẻ thực hiện một số hành vi xã hội đơn giản	TC: Cho em ăn	Lớp	lớp học	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	CTTYTBS	

tt	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
							Đồ dùng thân quen	Bé vui khỏe	Bé ngoan	Bé xinh xắn	
							Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
526	Trẻ biết xâu các hạt vòng vào dây làm vòng	NDCT	Dạy kỹ năng xâu vòng	Cho trẻ xem video dạy kỹ năng xâu vòng	Lớp	Lớp học				CTTYTBC	
542	2. Một số kỹ năng tự phục vụ đơn giản				#	#	#	#	#	#	
543	Trẻ biết đi dép đúng cách	NDCT	Dạy kỹ năng đi dép đi dép đúng cách	CTCCD: Dạy trẻ kỹ năng đi dép đúng cách.	Lớp	Lớp học	CTCCD				
544	Trẻ biết đi dép đúng cách	NDCT	Dạy kỹ năng thực hiện đi dép đúng cách	Cho trẻ xem video: Dạy kỹ năng đi dép	Lớp	Lớp học	CTTYTBC				
546	Trẻ biết cài cúc áo	NDCT	Dạy kỹ năng thực hành kỹ năng cài cúc áo	Trẻ thực hành kỹ năng cài cúc áo	Lớp	Lớp học	CTTYTBS				
547	Trẻ biết cài cúc áo	NDCT	Trẻ thực hành kỹ năng cài cúc áo	Cho trẻ xem video: Dạy kỹ năng cài cúc áo	Lớp	Lớp học				CTTYTBC	
549	Trẻ biết cầm cốc uống nước	NDCT	Dạy kỹ năng cầm cốc uống nước	Cho trẻ xem video: Dạy kỹ năng cầm cốc uống nước đúng cách	Lớp	Lớp học	CTTYTBC				

tt	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
							Đồ dùng thân quen	Bé vui khỏe	Bé ngoan	Bé xinh xắn	
							Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
550	Trẻ biết cảm thìa xúc cơm	NDCT	Dạy kỹ năng cầm cầm thìa xúc cơm	Cho trẻ xem video: Dạy kỹ năng cầm thìa xúc cơm	Lớp	Lớp học			CTTYTBC		
571	Trẻ biết cất và lấy balo của trẻ	NDCT	Dạy kỹ năng cất và lấy balo	cho trẻ xem video: Dạy kỹ năng cất và lấy ba lô	Lớp	Lớp học		CTTYTBC			
572	Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi quy định	NDCT	Dạy trẻ kỹ năng biết xếp hàng, chờ đến lượt	Dạy trẻ biết xếp hàng, chờ đến lượt	Lớp	lớp học		CTTYTBC	CTTYTBC		
574	Trẻ biết thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi quy định	NDCT	Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi quy định	Dạy trẻ cất đồ chơi đúng nơi quy định	Lớp	lớp học	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
577	C. Phát triển cảm xúc thẩm mỹ				#	#	#	#	#	#	

tt	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
							Đồ dùng thân quen	Bé vui khỏe	Bé ngoan	Bé xinh xắn	
							Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
579	Trẻ thích nghe hát, nghe nhạc, các âm thanh các dụng cụ âm nhạc với các giai điệu khác nhau theo chủ đề	TLHD	Nghe hát nghe nhạc, các âm thanh các dụng cụ khác nhau theo chủ đề	Bài hát, bản nhạc, âm thanh dụng cụ chủ đề "Bé ngoan"	Lớp	Lớp học	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
590	Trẻ biết bày tỏ cảm xúc qua hoạt động hát, múa phù hợp với nhịp điệu và giai điệu bài hát	SEL	Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc	CTCCĐ: Dạy trẻ hát bài: Em búp bê	Lớp	Lớp học				CTCCĐ	
591	Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc	KQMĐ	Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc	Làm quen bài hát: Giấu tay	Lớp	Lớp học				CTTYTBC	
592	Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc	KQMĐ	Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc	CTCCĐ: Dạy trẻ hát bài: Lời chào buổi sáng	Lớp	Lớp học					

tt	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
							Đồ dùng thân quen	Bé vui khỏe	Bé ngoan	Bé xinh xắn	
							Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
	Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc	KQMD	Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc	CTCCĐ: Dạy trẻ hát bài: Rửa mặt như mèo	Lớp	Lớp học		CTCCĐ			
593	Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc	KQMD	Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc	CTCCĐ: Dạy trẻ hát bài: Bé ngoan	Lớp	Lớp học			CTCCĐ		
594	Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc	KQMD	Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc	Làm quen bài hát: Đôi dép	Lớp	Lớp học	CTTYTBC				
614	Đi màu, vẽ , nặn, xé dán, xếp hình				#	#	#	#	#	#	
615	Đi màu				#	#	#	#	#	#	

tt	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
							Đồ dùng thân quen	Bé vui khỏe	Bé ngoan	Bé xinh xắn	
							Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
617	Trẻ biết cách cầm bút và di màu trong đường kẻ viền không chờn ra ngoài	KQMD	Có kĩ năng di, tô màu không chờm ra ngoài tranh rỗng	CTCCĐ: Di màu: khuôn mặt cười vui	Lớp	Lớp học		CTCCĐ			
618	Trẻ biết cách cầm bút và di màu trong đường kẻ viền không chờn ra ngoài	KQMD	Có kĩ năng di, tô màu không chờm ra ngoài tranh rỗng	Di màu: Đôi bàn tay	Lớp	Lớp học				CTTYTBS	
626	Vẽ				#	#	#	#	#	#	
628	Biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang để tạo thành bức tranh đơn giản	KQMD	Vẽ các đường nét khác nhau.	Vẽ cái bánh	Lớp	Lớp học			CTTYTBS	CTTYTBS	
638	Nặn				#	#	#	#	#	#	

tt	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
							Đồ dùng thân quen	Bé vui khỏe	Bé ngoan	Bé xinh xắn	
							Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
640	Trẻ biết làm lồm, đồ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết	KQMD	Chơi với đất nặn	Trẻ nặn đồ dùng theo chủ đề " Bé ngoan"	Lớp	Lớp học	CTTYTBS			CTTYTBS	
660	Xếp dán				#	#	#	#	#	#	
662	Biết xếp và dán thành sản phẩm đơn giản	KQMD	Xếp và dán thành sản phẩm đơn giản theo chủ đề	Xếp và dán thành đồ dùng của bé	Lớp	Lớp học	CTTYTBS			CTTYTBS	
681	Xếp hình				#	#	#	#	#	#	
685	Trẻ biết xâu các hạt vòng tạo thành cái vòng	KQMD	xâu các hạt vòng tạo thành cái vòng	Xâu vòng tặng bạn	Lớp	Lớp học	CTTYTBS				
CỘNG TỔNG SỐ NỘI DUNG PHÂN BỐ VÀO CHỦ ĐỀ							68	51	47	61	
- Lĩnh vực thể chất							33	29	24	28	
- Lĩnh vực nhận thức							10	2	3	5	

tt	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
							Đồ dùng thân quen	Bé vui khỏe	Bé ngoan	Bé xinh xắn	
							Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
	- Lĩnh vực ngôn ngữ						9	7	6	9	
	- Lĩnh vực tình cảm kỹ năng xã hội & Thẩm mỹ						16	13	14	19	
	Chia theo hoạt động trong chế độ sinh hoạt			Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề		50	40	35	44		
				- Đón trả trẻ		7	6	6	7		
				- Thẻ dực sáng		1	1	1	1		
				Chơi - tập theo ý thích buổi sáng		25	21	17	23		
				Chơi - tập ngoài trời		6	1	0	2		
				Vệ sinh - ăn ngủ		6	6	6	6		
				Chơi - tập theo ý thích buổi chiều		0	0	0	0		
				Thăm quan dã ngoại		0	0	0	0		

tt	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ "BÉ KHỎE BÉ NGOAN"				Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có)
							Đồ dùng thân quen	Bé vui khỏe	Bé ngoan	Bé xinh xắn	
							Từ 06/10 đến 10/10	Từ 13/10 đến 17/10	Từ 20/10 đến 24/10	Từ 27/10 đến 31/10	
				Lễ hội			0	0	0	0	
				Chơi - tập có chủ định			5	5	5	5	
				Chia cụ thể hoạt động học	Giờ thể chất		1	1	1	1	
					Giờ nhận thức		2	0	1	1	
					Giờ ngôn ngữ		1	1	1	1	
					Giờ TC-KNXH		1	2	2	2	

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH

Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
Đồ dùng thân quen	1	Từ 06/10/2025 đến 10/10/2025	Lương Thị Mận	
Bé vui bé khỏe	1	Từ 13/10/2025 đến 17/10/2025	Nguyễn Thị Linh	
Bé ngoan	1	Từ 20/10/2025 đến 24/10/2025	Lương Thị Mận	
Bé xinh xắn	1	Từ 27/10/2025 đến 31/10/2025	Nguyễn Thị Linh	

TÀI LIỆU DẠY BẠN NHANH

Được tải về từ hệ thống [eLib.vn](#) - Trung tâm tài nguyên giáo dục

bởi Nguyễn Thị Hà (cobh.ha@eliv.vn)

III. CHUẨN BỊ

	Đồ dùng thân quen	Bé vui bé khỏe	Bé ngoan	Bé xinh xắn
Giáo viên	- Lập kế hoạch theo chủ: “Đồ dùng thân quen”. - Tuyên truyền với phụ huynh về chủ đề trẻ học. - Tạo môi trường trong lớp theo chủ đề. - Chuẩn bị tốt các đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho tiết học theo đúng yêu cầu. - Thường xuyên trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập của trẻ về chủ đề.	- Lập kế hoạch theo chủ: “Bé vui bé khỏe”. - Tuyên truyền với phụ huynh về chủ đề trẻ học. - Tạo môi trường trong lớp theo chủ đề. - Tạo các góc chơi phù hợp với chủ đề. - Tìm một số nguyên vật liệu sẵn có ở địa phương phù hợp cho cô và trẻ hoạt động.	- Lập kế hoạch theo chủ: “Bé ngoan”. - Tìm một số nguyên vật liệu sẵn có ở địa phương phù hợp cho cô và trẻ hoạt động. - Tạo các góc chơi phù hợp với chủ đề.	- Lập kế hoạch theo chủ: “Bé xinh xắn”. - Chuẩn bị tốt các đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho tiết học theo đúng yêu cầu. - Thường xuyên trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập của trẻ về chủ đề. - Tạo các góc chơi phù hợp với chủ đề.
Nhà trường	- Chuẩn bị mọi điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ chơi cho cô và trẻ hoạt động. - Duyệt kế hoạch cho giáo viên. - Bổ sung đồ chơi góc vận động, góc thao tác vai. - Bổ sung loa máy tính. - Bổ sung nguyên vật liệu làm đồ chơi cho trẻ hoạt động.	- Chuẩn bị mọi điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ chơi cho cô và trẻ hoạt động. - Duyệt kế hoạch cho giáo viên. - Bổ sung đồ chơi góc vận động, góc thao tác vai. - Bổ sung loa máy tính. - Bổ sung nguyên vật liệu làm đồ chơi cho trẻ hoạt động.	- Chuẩn bị mọi điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ chơi cho cô và trẻ hoạt động. - Duyệt kế hoạch cho giáo viên. - Bổ sung nguyên vật liệu làm đồ chơi cho trẻ hoạt động.	- Chuẩn bị mọi điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ chơi cho cô và trẻ hoạt động. - Duyệt kế hoạch cho giáo viên. - Bổ sung nguyên vật liệu làm đồ chơi cho trẻ hoạt động.

Phụ huynh	- Suu tầm một số tranh ảnh đồ dùng ăn uống và tranh ảnh về trang phục của bé. - Trò chuyện với trẻ về 1 số loại đồ dùng ăn uống, trang phục cách sử dụng... - Các bậc cha mẹ nên để trẻ tự thu dọn đồ dùng, đồ chơi. - Tạo tâm thế vui vẻ cho trẻ khi đến lớp. - Suu tầm nguyên vật liệu làm đồ dùng, đồ chơi.	- Suu tầm một số tranh ảnh về chủ đề. - Tạo cho con một số thói quen tốt trong ăn, ngủ, vệ sinh. - Đọc thơ, kể chuyện về chủ đề. - Suu tầm đồ dùng đồ chơi của bé. - Tạo tâm thế vui vẻ cho trẻ khi đến lớp.	- Tạo tâm thế vui vẻ cho trẻ khi đến lớp. - Suu tầm nguyên vật liệu làm đồ dùng, đồ chơi. - Tạo cho con một số thói quen tốt trong ăn, ngủ, vệ sinh. - Đọc thơ, kể chuyện về chủ đề.	- Đọc thơ, kể chuyện về chủ đề. - Suu tầm đồ dùng đồ chơi của bé. - Tạo tâm thế vui vẻ cho trẻ khi đến lớp. - Suu tầm nguyên vật liệu làm đồ dùng, đồ chơi.
------------------	--	--	---	--

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ: BÉ NGOAN BÉ KHOẺ

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần						Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
1	Đón trẻ	1. Đón trẻ: - Cô đón trẻ vào lớp với thái độ vui vẻ, niềm nở, tập cho trẻ chào cô, chào bố mẹ. - Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ. - Khi trẻ chơi cô vừa đón, vừa quan sát trẻ chơi để nắm được tình hình của trẻ để có biện pháp can thiệp kịp thời. - Gần hết giờ đón trẻ nhắc trẻ cất đồ chơi gọn gàng. - Cô nắm sĩ số trẻ để theo dõi trong ngày và báo ăn. 2. Hoạt động tự chọn: - Cho trẻ tự chọn góc chơi, đồ chơi và chơi theo ý thích. 3. Trò chuyện: - Cô trò chuyện cùng trẻ về chủ đề: Bé ngoan bé khỏe. - Cho trẻ xem tranh ảnh, băng hình về chủ đề. - Cô cho trẻ nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau theo chủ đề, phù hợp với độ tuổi. - Cho trẻ hát và vận động đơn giản theo một số bài hát, bản nhạc quen thuộc của chủ đề. - Trao đổi với phụ huynh về ý thích, khả năng của trẻ.						
2	Thể dục sáng	1. Khởi động: Cô cùng trẻ đi với các kiểu đi rồi về đội hình vòng tròn. 2. Trọng động: Tập bài: Tay em - ĐT1: Tay thơm. - ĐT2: Giấu tay. - ĐT3: Đồng hồ quả lắc. - ĐT4: Hái hoa. - Mỗi động tác tập 2 - 3 lần. - TCVD: Bóng tròn to. 3. Hồi tĩnh:						

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần						Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
			- Cho trẻ đi nhẹ nhàng xung quanh lớp 1 - 2 vòng.						
3	Chơi - tập có chủ định	Tuần 1	Ngày 06/10 PTTCKNXH &TM Dạy kĩ năng đi dép.	Ngày 07/10 Phát triển nhận thức Nhận biết phía trên phía dưới so với bản thân trẻ.	Ngày 08/10 Phát triển ngôn ngữ Dạy trẻ đọc thuộc thơ: Đi dép.	Ngày 09/10 Phát triển nhận thức NBTN: Đôi dép.	Ngày 10/10 Phát triển thể chất VĐT: Bé cài cúc.	Ngày 11/10 Phát triển nhận thức Ôn: Nhận biết phía trên phía dưới so với bản thân trẻ.	
		Tuần 2	Ngày 13/10 Phát triển nhận thức NBPB cảm xúc: Bé vui, bé buồn.	Ngày 14/10 PT TCKNXH &TM Dạy KNCH: Rửa mặt như mèo.	Ngày 15/10 Phát triển thể chất VĐCB: Bật tại chỗ.	Ngày 16/10 Phát triển ngôn ngữ Kể chuyện cho trẻ nghe: Vệ sinh buổi sáng.	Ngày 17/10 PT TCKNXH &TM Di màu khuôn mặt cười vui.	Ngày 18/10 PT TCKNXH &TM Dạy KNCH: Rửa mặt như mèo.	
		Tuần 3	Ngày 20/10 Phát triển nhận thức Nhận biết màu xanh - màu đỏ.	Ngày 21/10 PTTCKNXH &TM Dạy KNCH: Bé ngoan.	Ngày 22/10 Phát triển thể chất VĐT: Bé xoay vòng tặng bạn.	Ngày 23/10 Phát triển ngôn ngữ Kể chuyện cho trẻ nghe: Thỏ ngoan.	Ngày 24/10 PTTCKNXH &TM Lời chào dễ thương.	Ngày 25/10 Phát triển ngôn ngữ Ôn chuyện: Thỏ ngoan.	
		Tuần 4	Ngày 27/10 PT TCKNXH &TM Bé yêu khuôn	Ngày 28/10 PTTC VĐCB: Bò trong đường	Ngày 29/10 Phát triển ngôn ngữ Dạy trẻ đọc	Ngày 30/10 Phát triển nhận thức Nhận biết	Ngày 31/10 PTTCKNXH &TM Dạy KNCH:	Ngày 01/11 PT TCKNXH &TM Bé yêu khuôn	

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần						Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
			mặt của mình.	hẹp.	thuộc thơ "Bé xinh xắn".	khuôn mặt của bé.	Em búp bê.	mặt của mình.	
4	Chơi - tập ngoài trời	Tuần 1	Ngày 06/10 - Đạo chơi, quan sát: Lớp 3TA. - TCVD: Dung dăng dung dẻ. - Chơi tự do tại sân trường: Nhà bóng, cầu trượt.	Ngày 07/10 - Đạo chơi, quan sát: Cái mũ bạn gái. - TCVD: Bóng tròn to. - Chơi tự do tại khu vườn thể chất.	Ngày 08/10 - Đạo chơi, quan sát: Cây mít. - TCVD: Bò tới cò. - Chơi tự do tại khu vực câu cá, chơi với cát và nước.	Ngày 09/10 - Đạo chơi, hoạt động trải nghiệm: Bóng bay màu sắc. - TCVD: Con muỗi. - Chơi tự do tại một số trò chơi trong sân trường.	Ngày 10/10 - Đạo chơi, quan sát: Khu chợ quê. - TCVD: Trời nắng, trời mưa. - Chơi tự do tại khu hòn non bộ.	Ngày 11/10 - Đạo chơi, quan sát: Cây mít. - TCVD: Bò tới cò. - Chơi tự do tại khu vực câu cá, chơi với cát và nước.	
		Tuần 2	Ngày 13/10 - Đạo chơi, quan sát: Đồ chơi trong sân trường. - TCVD: Con Vịt. - Chơi tự do tại khu vực hòn non bộ.	Ngày 14/10 - Đạo chơi, quan sát: Thang leo. - TCVD: Trời nắng, trời mưa - Chơi tự do tại sân trường khu vực cầu trượt, xích đu, nhà	Ngày 15/10 - Đạo chơi, hoạt động trải nghiệm: Nhặt lá ở gốc cây bằng lăng. - TCVD: Con muỗi. - Chơi tự do	Ngày 16/10 - Đạo chơi, quan sát: Cây xanh. - TCVD: Dung dăng dung dẻ. - Chơi tự do tại khu vực vườn thể chất.	Ngày 17/10 - Đạo chơi, quan sát: Gian hàng hoa. - TCVD: Bò tới cò. - Chơi tự do tại khu vực câu cá, chơi với cát và nước.	Ngày 18/10 - Đạo chơi, quan sát: Cây xanh. - TCVD: Dung dăng dung dẻ. - Chơi tự do tại khu vực vườn thể chất.	

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần						Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
				bóng.	tại khu vườn thể chất.				
		Tuần 3	Ngày 20/10 - Đạo chơi, quan sát: Khu nhà xe. - TCVD: Dung dăng dung dẻ. - Chơi tự do tại sân trường: Nhà bóng, cầu trượt.	Ngày 21/10 - Đạo chơi, hoạt động trải nghiệm: Nhặt lá vàng ở góc cây nhãn. - TCVD: Trời nắng, trời mưa. - Chơi tự do tại khu hòn non bộ.	Ngày 22/10 - Đạo chơi, quan sát: Khu nhà bếp. - TCVD: Gieo hạt. - Chơi tự do tại khu vực câu cá, chơi với cát và nước.	Ngày 23/10. - Đạo chơi, quan sát: Lớp 5TA. - TCVD: Con muỗi. - Chơi tự do tại khu vườn cỏ tích.	Ngày 24/10 - Đạo chơi, quan sát: Cây cau tiến vua. - TCVD: Cây cao cỏ thấp. - Chơi tự do tại khu vườn thể chất.	Ngày 25/10 - Đạo chơi, hoạt động trải nghiệm: Nhặt lá vàng ở góc cây nhãn. - TCVD: Trời nắng, trời mưa. - Chơi tự do tại khu hòn non bộ.	
		Tuần 4	Ngày 27/10 - Đạo chơi, quan sát: Cây cau cảnh. - TCVD: Con muỗi. - Chơi tự do tại khu vườn thể chất.	Ngày 28/10 - Đạo chơi, quan sát: Lớp 4TB. - TCVD: Trời nắng, trời mưa - Chơi tự do tại sân trường khu vực cầu trượt, xích đu, nhà	Ngày 29/10 - Đạo chơi, quan sát: Cây trầu bà. - TCVD: Con Vịt. - Chơi tự do tại khu vực hòn non bộ.	Ngày 30/10 - Đạo chơi, hoạt động trải nghiệm: Lau lá cây hạnh phúc. - TCVD: Dung dăng dung dẻ. - Chơi tự do tại khu vực vườn thể chất.	Ngày 31/10 - Đạo chơi, quan sát: Lớp 5TB. - TCVD: Bóng tròn to. - Chơi tự do tại khu vực câu cá, chơi với cát và nước.	Ngày 01/11 - Đạo chơi, quan sát: Cây trầu bà. - TCVD: Đuổi theo bóng. - Chơi tự do tại khu vực hòn non bộ.	

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần						Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
				bóng.					
5	Chơi - tập theo ý thích buổi sáng	Khu vực chơi	Mục đích yêu cầu		Nội dung chơi		Chuẩn bị		
		a. Thao tác vai	- Rèn cho trẻ kỹ năng bế em bằng 2 tay. Trẻ biết bắt chước các thao tác chăm sóc em bé như ngoáy bột, cháo, múc ra bát cho em ăn, dùng thìa xúc, thổi nguội, nói chuyện, dỗ dành khi em ăn. Sau khi ăn xong trẻ lau miệng cho	- Bế nẫu ăn cho em. - Bế em búp bê. - Cho em ăn. - Ru em ngủ. - Tắm cho em.	- Đồ chơi nẫu ăn, đồ dùng ăn uống, mỗi loại 3 chiếc: Nồi, bếp ga, bát, thìa, ca... - 3 con búp bê, 3 giường ngủ.				

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			em, chơi với em, cho em ngủ.					
		b. Hoạt động với đồ vật, đồ chơi	- Luyện kỹ năng khéo léo và nhận biết màu sắc cho trẻ.	- Xâu hạt.		- Dây, hạt vòng.		
			- Trẻ biết chọn đúng hình.	- Chọn hình cắm vào hình tương ứng.		- Hình phẳng, bảng hình.		
			- Trẻ biết chọn đúng màu.	- Bé chọn đúng màu.		- Bảng màu.		
			- Trẻ biết kẹp quả bông thả vào nắp chai theo màu.	- Bé kẹp quả bông.		- Kẹp nhựa, quả bông, bảng chơi.		
			- Biết chấp ghép hình.	- Chấp ghép hình.		Các hình cắt rời từ đồ dùng, đồ chơi.		
			- Trẻ biết xếp khối gạch sát nhau tạo thành tường bao.	- Xếp mô hình nhà của bé		- Gạch xây dựng, khối vuông, khối tam giác, khối chữ nhật bằng nhựa.		

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần						Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
		- Trẻ biết cài luôn sợi dây, lặn hạt, thả bóng, kéo nịt...	- Đôi tay khéo. - Nhặt đồ vật. - Xâu vòng.		- Bẻ đóng cúc, cài khuy. - Hột hạt.			
		- Trẻ có kỹ năng lật mở từng trang sách, gọi tên hình ảnh trong sách.	- Xem tranh ảnh, album về chủ đề.		- Sách truyện. - Album tranh ảnh về chủ đề.			
	c. Nghệ thuật	- Trẻ biết cầm sách đúng chiều, biết cách lật mở trang sách xem tranh, trẻ nói được về nội dung bức tranh mà trẻ được xem.	- Xem tranh về chủ đề.		- Tranh ảnh về chủ đề.			
		- Rèn kỹ năng tô màu, in màu, trang trí... khéo léo	- Tô màu, trang trí, in màu đồ dùng, đồ chơi. Quần, áo ...		- Sáp màu, màu nước, khuôn in, hồ dán, tấm bông, khăn lau tay...			

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần						Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
		khi sử dụng màu nước, hồ dán.						
		- Trẻ biết xoay tròn ấn dẹt tạo thành một số loại quả tròn đơn giản.	- Nặn quả cam, quả táo.		- Đắt nặn, bẻ con.			
		- Biết hát một số bài hát về chủ đề.	- Hát vận động các bài hát về chủ đề.		- Bài hát: Giấu tay, bé ngoan.....			
		- Trẻ biết cầm dây kéo xe theo hướng thẳng...	- Kéo xe, đùn đẩy.		- Xe kéo.			
	d. Vận động	- Trẻ biết ngồi lăn bóng, đẩy bóng, tung, ném bóng.	- Chơi lăn bóng, ném bóng.		- Bóng to, bóng nhỏ.			
		- Cho trẻ cảm nhận được các cảm giác khác nhau của bàn chân khi đi	- Đi các cảm giác khác nhau.		- Con đường có các đoạn bằng cỏ, nút chai, bông, cỏ, bằng phẳng.			

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần						Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
			trên con đường phẳng, gồ gề ...						
			- Trẻ biết giữ thăng bằng khi cỡi ngựa bập bênh.	- Cỡi ngựa bập bênh.		- Ngựa bập bênh.			
			- Rèn kỹ năng vận động tinh cho trẻ.	- Chơi vo giấy làm quả bóng, xé giấy theo dải.		- Giấy màu.			
6	Vệ sinh, ăn, ngủ		- Làm quen với các loại thức ăn khác nhau. - Trẻ có nề nếp, thói quen trong ăn uống: Chăm thìa bằng tay phải, xúc cơm ăn, không làm rơi vãi thức ăn. - Trẻ được ăn chín, uống chín, rửa tay trước khi ăn, lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn, vứt rác, đi vệ sinh đúng nơi quy định.						
7	Chơi – tập theo ý thích buổi chiều	Tuần 1	Ngày 06/10 - Tập cho trẻ mặc quần áo.	Ngày 07/10 - Video dạy kỹ năng đi dép.	Ngày 08/10 - Nghe bài: Thơ: Cái lưỡi.	Ngày 09/10 - Kể chuyện theo tranh đơn giản về đồ dùng của bé.	Ngày 10/10 - Vui văn nghệ cuối tuần.	Ngày 11/10 - Video dạy kỹ năng đi dép.	
		Tuần 2	Ngày 13/10 - Video dạy kỹ năng lấy và cất ba lô.	Ngày 14/10 - Nghe hát : Đôi mắt xinh, chiếc khăn tay.	Ngày 15/10 - Video dạy kỹ năng cầm cốc uống nước đúng cách.	Ngày 16/10 - Nghe bài: Thơ: Khăn nhỏ.	Ngày 17/10 - Vui văn nghệ cuối tuần.	Ngày 18/10 - Video dạy kỹ năng cầm cốc uống nước đúng	

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần						Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
							cách.	
	Tuần 3	Ngày 20/10 - Tập cho trẻ tự đi dép.	Ngày 21/10 - Trò chơi: Cái gì biến mất.	Ngày 22/10 - Video dạy kỹ năng xâu vòng.	Ngày 23/10 - Cho trẻ chơi góc chơi hoạt động với đồ vật.	Ngày 24/10 - Vui văn nghệ cuối tuần.	Ngày 25/10 - Cho trẻ chơi góc chơi hoạt động với đồ vật.	
	Tuần 4	Ngày 27/10 - Trò chơi: Cái gì biến mất.	Ngày 28/10 - Video dạy kỹ năng cài cúc áo.	Ngày 29/10 - Nghe đồng dao: Tay đẹp.	Ngày 30/10 - Tập cho trẻ mặc quần áo.	Ngày 31/10 Vui văn nghệ cuối tuần.	Ngày 01/11 - Video dạy kỹ năng cài cúc áo.	

XÁC NHẬN CỦA NHÀ TRƯỜNG

TỔ TRƯỞNG

GIÁO VIÊN

Nguyễn Thị Hà

Lương Thị Mận

